

Bài tập cuối tuần Tiếng Việt 5 tuần 14 - Đề 1 (Có đáp án và lời giải chi tiết)**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

Câu 1: Đọc lại truyện **Chuỗi ngọc lam** và cho biết vì sao Pi-e nói rằng em bé đã trả giá rất cao để mua chuỗi ngọc này?

- A. Vì cô bé thực sự đã mang rất nhiều tiền đến để mua chuỗi ngọc
- B. Vì cô bé đem đôi đôi bông tai của bà lấy chuỗi ngọc, đôi bông tai so với chuỗi ngọc còn đáng giá hơn
- C. Vì cô bé đã mua chuỗi ngọc bằng tất cả số tiền em dành dụm được, hơn cả em đã mua nó bằng tất cả tình cảm yêu thương mà mình dành cho chị.
- D. Vì Gioan đã hát một bài tặng Pi-e để đổi lấy chuỗi ngọc lam

Câu 2: Ý nghĩa của bài thơ **Hạt gạo làng ta**?

- A. Hạt gạo được làm nên từ mồ hôi, công sức của mọi tầng lớp, góp phần vào chiến thắng của tiền tuyến trong thời kì kháng chiến chống Pháp
- B. Hạt gạo được làm nên từ mồ hôi công sức của cha mẹ, của các bạn thiếu nhi là tấm lòng của hậu phương góp phần vào chiến thắng của tiền tuyến trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước.
- C. Hạt gạo cần phải được thay đổi một phương án trồng và chăm sóc mới để đỡ gầy vắt và cho người nông dân và các bạn học sinh.
- D. Cả A và C đều đúng

Câu 3: Nhớ lại câu chuyện **Pa-xơ và em bé** rồi cho biết: Sau tất cả, thành quả mà Lu-i Pa-xơ nhận được là gì? (Khoanh tròn trước những chữ cái trước đáp án mà em cho là đúng)

- a) Sau tất cả, cậu bé Giô-dép vẫn khỏe mạnh và bình yên
- b) Sau thành công vang dội ấy, người ta liên tiếp gửi đến phòng thí nghiệm của Lu-i Pa-xơ những người bị chó dại cắn để ông cứu chữa.
- c) Lu-i Pa-xơ được chuyển tới một viện cấp cao hơn để làm việc
- d) Phòng thí nghiệm của ông trở thành Viện Pa-xơ – Viện chống dại đầu tiên trên thế giới

Câu 4: Tìm từ viết sai chính tả trong các câu sau vào chữa lại cho đúng

- a. Bức chanh của anh ấy được chưng bày trong triển lãm khiến trúng tôi vô cùng bất ngờ
- b. Trên tờ báo không biết có thông tin gì mà khiến anh ấy cao mày lâu tới như thế.

Câu 5: Điền từ có phần vần có âm cuối **o** hoặc **u** thích hợp vào chỗ trống sau

- Chú gà trống có đỏ chót trên đầu.
- Những bông hoa với đủ sắc sặc sỡ đang đua nhau khoe sắc trong nắng.

Câu 6: Xác định các **danh từ** trong mỗi câu sau:

- Sáng sớm, trời quang hẳn ra.
- Đêm qua, một bàn tay nào đã giội rửa vòm trời sạch bóng.
- Màu mây xám đã nhường chỗ cho một màu trắng phớt xanh.
- Phía trên dải dề, ai đã ném lên bốn năm mảng mây hồng to tướng.

Câu 7: Điền động từ thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

- Cô giáo tôi đứng lên đọc bài.
- Cả lớp chăm chú cô giáo giảng từng từ, từng chữ một.
- Chúng tôi nắn nét các từ trên bảng.
- Bạn ấy rất kĩ rồi mới giơ tay phát biểu.

Câu 8: Viết các câu có dùng tính từ có nghĩa sau đây:

- Tả khuôn mặt của một người trung tuổi.
- Tả mái tóc của một cô gái còn trẻ
- Tả đôi mắt của một em bé đang đi học mẫu giáo
- Tả tính tình của cô giáo chủ nhiệm lớp em

Câu 9: Tìm đại từ thích hợp điền vào chỗ chấm trong các câu sau:

- Không những Hà học giỏi mà còn hát rất hay.
- Đồng bào Nhật Bản vừa gặp nạn sóng thần, hiện giờ đang gặp rất nhiều khó khăn.
- Mấy đứa trẻ con đang nô đùa ngoài sân, hò hét khiến mọi người trong nhà không ngủ được.
- Lan hát hay và Ngọc cũng

Câu 10: Nội dung một biên bản thường gồm ba phần? Đó là những phần nào?

**Câu 1:**

Pi-e nói rằng em bé đã trả giá rất cao để mua chuỗi ngọc này vì cô bé đã mua chuỗi ngọc bằng tất cả số tiền em dành dụm được, hơn cả em đã mua nó bằng tất cả tình cảm yêu thương mà mình dành cho chị.

Đáp án đúng: C.**Câu 2:**

Ý nghĩa của bài thơ **Hạt gạo làng ta**:

Hạt gạo được làm nên từ mồ hôi công sức của cha mẹ, của các bạn thiếu nhi là tấm lòng của hậu phương góp phần vào chiến thắng của tiền tuyến trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Đáp án đúng: B.**Câu 3:**

Sau tất cả, thành quả mà Lu-i Pa-xơ nhận được là:

- a) Sau tất cả, cậu bé Giô-dép vẫn khỏe mạnh và bình yên
- b) Sau thành công vang dội ấy, người ta liên tiếp gửi đến phòng thí nghiệm của Lu-i Pa-xơ những người bị chó dại cắn để ông cứu chữa.
- d) Phòng thí nghiệm của ông trở thành Viện Pa-xơ – Viện chống dại đầu tiên trên thế giới

Câu 4:

a. Bức **chanh** của anh ấy được **chưng** bày trong **chiến** lãm khiến **trúng** tôi vô cùng bất ngờ

chanh -> tranh, chưng -> trưng, chiến -> triển, trúng -> chúng

b. Trên tờ **báo** không biết có thông tin gì mà khiến anh ấy **cao** mày lâu tới như thế.

báo -> báo, cao -> cau

Câu 5:

a. Chú gà trống có **mào** đỏ chót trên đầu.

b. Những bông hoa với đủ **màu** sắc sặc sỡ đang đua nhau khoe sắc trong nắng.

Câu 6: Các danh từ có trong các câu đã cho là:

a. trời

b. bàn tay, vòm trời

c. mây

d. dải dề, mảng mây

Câu 7:

- a. Cô giáo **gọi** tôi đứng lên đọc bài.
- b. Cả lớp chăm chú **lắng nghe** cô giáo giảng từng từ, từng chữ một.
- c. Chúng tôi **viết** nắn nót các từ trên bảng.
- d. Bạn ấy **suy nghĩ** rất kĩ rồi mới giơ tay phát biểu.

Câu 8:

- a. Khuôn mặt của bác trông rất **hiền từ**.
- b. Mái tóc của cô ấy thật **mượt mà** và **óng ả**.
- c. Bé Ngọc có đôi mắt **long lanh, đen láy**.
- d. Tính tình cô chủ nhiệm lớp em rất **hiền hậu**.

Câu 9:

- a. Không những Hà học giỏi mà **bạn ấy** còn hát rất hay.
- b. Đồng bào Nhật Bản vừa gặp nạn sóng thần, hiện giờ **họ** đang gặp rất nhiều khó khăn.
- c. Mấy đứa trẻ con đang nô đùa ngoài sân, **chúng** hò hét khiến mọi người trong nhà không ngủ được.
- d. Lan hát hay và Ngọc cũng **thế**.

Câu 10:

Nội dung biên bản thường gồm ba phần:

- Phần mở đầu ghi quốc hiệu, tiêu ngữ (hoặc tên tổ chức), tên biên bản.
- Phần chính ghi thời gian, địa điểm, thành phần có mặt, nội dung sự việc.
- Phần kết thúc ghi tên, chữ kí của những người có trách nhiệm.